

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 56/2019/HSST

Ngày: 16-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nho Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Minh Ngọc

2. Bà Phan Thị Thanh Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đoàn Văn Q, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1983; Nơi cư trú: thôn Thuận Yên Tây, xã Tam Sơn, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Đoàn Thị L, sinh năm: 1955; Tiền án: Bị Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 5 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 840 ngày 29-9-2004; Bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại bản án số 50 ngày 29/7/2011.

Nhân thân: Ngày 24/3/2016 bị công an huyện Núi Thành xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Ông Nguyễn Hoài N, sinh năm: 1947; trú tại: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Bà Đoàn Thị L, sinh năm: 1966; trú tại: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (có mặt)..

+ Bà Đoàn Thị L, sinh năm: 1955; trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 17/02/2019, sau khi nhậu xong cùng với bạn mình thì Q về nhà làm thịt chồn để làm mồi nhậu tiếp. Khi đang nấu nước sôi thì bên nhà ông N, sinh năm: 1947; trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (sát nhà Q) đang hát karaoke nên Q qua nhà ông N xin hát một bài nhưng ông N không cho hát, Q về nhà của mình tiếp tục làm thịt chồn.

Khoảng 02 đến 03 phút sau thì Q nghe ông N và vợ là bà Đoàn Thị L sinh năm: 1966 chửi Q nên Q cầm dao có đặc điểm cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, tổng chiều dài khoảng 50cm, có mũi nhọn, lưỡi sắt bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao khoảng 4,5cm qua nhà ông N nói “làm cái chi chửi tui miết rứa” và yêu cầu mọi người dừng hát karaoke, rồi đi về. Khoảng 5 phút sau thì ông N nghỉ hát karaoke, hai vợ chồng ông N ra đứng trước hiên nhà mình chửi và thách thức Q. Ông N nói “mi ngon mi qua đâm tao đi”, bà L nói “thằng này phải làm tới chứ nhịn hần hoài là không được”; bực tức vì bị vợ chồng ông N chửi nên Q cầm con dao qua nhà ông N. Khi Q bước qua hiên nhà ông N thì ông N tiếp tục thách thức “mi ngon mi đâm tao đi” và xông tới nên Q cầm con dao bằng tay phải đâm thẳng một phát tới phía trước trúng ngực bên phải ông N gây thương tích

Ông N đi ra phía bên hông phải ngôi nhà của mình, thấy ông N bị chảy máu nên Q đi theo xem sao thì bị ông N lần lượt dùng 03 khúc cây gỗ tròn đánh Q nhưng đều bị Q chụp được, vứt đi; quá trình Q giằng co, giật lấy 03 cây gỗ tròn từ tay ông N thì trên tay Q vẫn còn cầm dao nên mũi dao đâm vào hai tay của ông N gây thương tích. Tiếp tục ông N lấy khúc gỗ hình chữ nhật, dài khoảng 1m có 4 cạnh đánh trúng vào tay phải của Q làm rơi con dao xuống đất, Q lui lại và té xuống thì bị ông N đánh một cây nữa trúng vào chân phải của Q. Q đứng dậy chụp giật được khúc cây gỗ từ ông N rồi cầm bằng hai tay đánh trúng vào trán ông N gây thương tích, sau khi đánh vào trán ông N, Q tiếp tục đánh thêm mấy cây nữa vào người ông N và bỏ về nhà ngủ. Ông N được mọi người đưa đi cấp cứu tại trạm y tế xã Tam Sơn sau đó chuyển điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam

Q bị ông N đánh trúng vào tay và chân phải chỉ bị sưng nhẹ không gây thương tích nên không yêu cầu xử lý

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/GĐTT.19 ngày 20/02/2019 và bản giám định bổ sung thương tích số 86/GĐTT.19, ngày 27/3/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Tỷ lệ thương tích của Nguyễn Hoài N là 17%.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn Q từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11/6/2019; Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xét; Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ dài 159cm, đường kính 02cm; 01 cây gỗ dài 153cm, đường kính 02cm; 01 cây gỗ dài 128cm, đường kính 1,5cm; tất cả 03 cây gỗ này trên thân có dính chất dịch màu đỏ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Hoài N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đoàn Văn Q khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 17/02/2019, tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Do bị hại Nguyễn Hoài N và vợ là Đoàn Thị L đã có hành vi chửi và thách thức nên bị cáo đã có hành vi dùng dao và cây đánh gây thương tích cho ông N với tỷ lệ 17%.

[3]. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định thương tích số 49/GĐTT.19 ngày 20/02/2019 và bản giám định bổ sung thương tích số 86/GĐTT.19 ngày 27/3/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội: “Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác một cách trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm. Bị cáo có trình độ học vấn nhất định, có đủ khả năng nhận thức được hành vi nhưng chỉ vì mâu thuẫn với bị hại, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là dao, cây gỗ đánh bị hại gây thương tích cho bị hại Nguyễn Hoài N với tỷ lệ 17%. Bị cáo bị Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 5 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 840 ngày 29-9-2004 chưa được xóa án tích mà lại bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại bản án số 50 ngày 29/7/2011 là thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; Ngày 24/3/2016 bị cáo bị công an huyện Núi Thành xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; Bị cáo phạm tội với người từ 70 tuổi trở lên theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp gây nên thương tích cho bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Hoài N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: xét tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ dài 159cm, đường kính 02cm; 01 cây gỗ dài 153cm, đường kính 02cm; 01 cây gỗ dài 128cm, đường kính 1,5cm; tất cả 03 cây gỗ này trên thân có dính chất dịch màu đỏ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố Bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 11 tháng 6 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây gỗ dài 159cm, đường kính 02cm; 01 (một) cây gỗ dài 153cm, đường kính 02cm; 01 (một) cây gỗ dài 128cm, đường kính 1,5cm; tất cả 03 cây gỗ này trên thanh có dính chất dịch màu đỏ (Vật chứng hiện do công an huyện Núi Thành quản lý theo phiếu nhập kho vật chứng số 14/PNK ngày 19/2/2019).

Về án phí: bị cáo Đoàn Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Nho Hoàng